

# QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

★ TS PHAN DUY ANH

Trường Đại học Bách khoa,  
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

- **Tóm tắt:** Phân định đơn vị hành chính lãnh thổ là công việc trọng yếu trong quản lý nhà nước của mỗi quốc gia, không chỉ nhằm bảo đảm sự thông suốt của các mệnh lệnh hành chính từ trung ương tới cơ sở mà còn bảo đảm trật tự xã hội, an ninh chính trị, toàn vẹn lãnh thổ và thúc đẩy sự phát triển kinh tế. Bài viết làm rõ quan điểm và những yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, từ đó rút ra những giá trị phương pháp luận cho công cuộc sáp nhập đơn vị hành chính hiện nay.
- **Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh; đội ngũ cán bộ, đảng viên; sáp nhập; đơn vị hành chính cấp tỉnh.

## 1. Mở đầu

Sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh bản chất là sự tái phân định vùng hành chính lãnh thổ quốc gia. Việc phân vùng hành chính lãnh thổ là tiền đề và cơ sở thiết lập chính quyền địa phương, quản lý hành chính công địa phương.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến việc xây dựng chính quyền địa phương các cấp, phân chia các đơn vị hành chính lãnh thổ và đặc biệt nhấn mạnh những yêu cầu mang tính nguyên tắc “xây đi đôi với chống” đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh.

## 2. Nội dung

**2.1. Chủ tịch Hồ Chí Minh với quá trình phân định địa giới hành chính cấp tỉnh của lãnh thổ quốc gia độc lập**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm quan tâm xây dựng hệ thống chính quyền chặt chẽ và thống nhất.

Tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 03-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị một trong những nhiệm vụ cấp bách cần phải thực hiện ngay là “tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu”<sup>(1)</sup>. Và để tiến hành bỏ phiếu, cần phân chia khu vực bầu cử trong lãnh thổ quốc gia. Vì vậy, ngày 17-10-1945, Người đã ký ban hành Sắc lệnh số 51 về việc ấn định ngày Tổng tuyển cử và thể lệ cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội quy định: “Đơn vị tuyển cử là tỉnh, nghĩa là dân trong mỗi tỉnh bầu thẳng đại biểu tỉnh mình dự vào Quốc dân Đại hội... Số đại biểu một tỉnh (hay thành phố) thì căn cứ vào dân

số tỉnh (hay thành phố) ấy mà ấn định, trừ một vài thành phố đặc biệt quan trọng số đại biểu có tăng lên chút ít”<sup>(2)</sup>. Kèm theo Sắc lệnh này là Bảng thống kê số đại biểu các tỉnh và thành phố, theo đó, Việt Nam có 71 đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên tạo cơ sở cho việc phân vạch địa giới hành chính cấp tỉnh trong cả nước.

Ngày 22-11-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành Sắc lệnh số 63/SL, trong đó quy định tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp. Theo Sắc lệnh này, chính quyền địa phương bao gồm hai cơ quan là hội đồng nhân dân và ủy ban hành chính. Hệ thống cơ quan chính quyền địa phương được tổ chức ở cấp xã, huyện, tỉnh, kỳ; trong đó ở cấp xã và cấp tỉnh có cả hội đồng nhân dân và ủy ban hành chính, còn ở cấp huyện và cấp kỳ thì chỉ có ủy ban hành chính, không có hội đồng nhân dân.

Tới ngày 02-12-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục ban hành Sắc lệnh số 72 về việc bổ khuyết Bảng số đại biểu của từng tỉnh và thành phố theo Sắc lệnh số 51, bổ sung thêm thành phố Đà Nẵng. Như vậy, tính đến trước cuộc Tổng tuyển cử tháng 01-1946, cả nước có 72 đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Ngày 09-11-1946, bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được Quốc hội thông qua, trong đó quy định rõ: “Điều thứ 57: Nước Việt Nam về phương diện hành chính gồm có ba bộ: Bắc, Trung, Nam. Mỗi bộ chia thành tỉnh. Mỗi tỉnh chia thành huyện. Mỗi huyện chia thành xã”; “Điều thứ 58: Ở tỉnh, thành phố, thị xã và xã có hội đồng nhân dân do đầu phiếu phổ thông và trực tiếp bầu ra. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố, thị xã hay xã cử ra ủy ban hành chính. Ở bộ và huyện chỉ có ủy ban hành chính. Ủy ban hành chính do hội đồng các tỉnh và thành phố bầu

ra. Ủy ban hành chính huyện do hội đồng các xã bầu ra”<sup>(3)</sup>.

Từ cuối năm 1946, tình hình cách mạng gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi Trung ương Đảng và Chính phủ phải áp dụng những biện pháp đặc biệt để bảo vệ, củng cố và tăng cường sức mạnh của chính quyền địa phương.

Ngày 20-12-1946, Sắc lệnh số 1/SL được Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành quy định về việc thành lập Ủy ban bảo vệ tại các khu quân sự, các đơn vị hành chính từ cấp tỉnh trở xuống “có nhiệm vụ tìm mọi phương tiện hợp với tình hình địa phương để thi hành những mệnh lệnh và chỉ thị của cấp trên về sự bảo vệ đất nước”<sup>(4)</sup>. Lúc này, cả nước được tổ chức thành 13 khu quân sự hành chính (từ Khu 1 đến Khu 14, không có Khu 13) với 69 đơn vị cấp tỉnh trong đó: Bắc Bộ có 30 đơn vị (sáp nhập thành phố Nam Định vào tỉnh Nam Định, thành lập thêm Đặc khu Hòa Lai vào ngày 19-7-1946), Trung Bộ có 18 đơn vị (sáp nhập 3 thành phố: Vinh vào tỉnh Nghệ An, Huế vào tỉnh Thừa Thiên, Đà Nẵng vào tỉnh Quảng Nam) và Nam Bộ có 21 đơn vị.

Tới đầu năm 1948, theo Sắc lệnh Số 120/SL, Chính phủ đã quyết định hợp nhất các khu thành liên khu. Từ đó tới năm 1953, cả nước được chia thành 7 khu và liên khu, với 1 thành phố trực thuộc Trung ương, 58 đơn vị hành chính cấp tỉnh<sup>(5)</sup>.

Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Miền Bắc được phân chia thành 30 tỉnh, 2 thành phố trực thuộc trung ương và 2 đặc khu<sup>(6)</sup>. Năm 1957, Chính phủ tiến hành phân chia lại đơn vị hành chính lãnh thổ thành các khu và liên khu gồm: Khu tự trị Thái Mèo (thành lập theo Sắc lệnh 230/SL được Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ngày 29-4-1955); Khu tự trị Việt Bắc (thành lập theo Sắc lệnh số 268/SL được Chủ tịch Hồ Chí Minh ký

ngày 01-7-1956), Khu hành chính Lao - Hà - Yên, Khu Tả ngạn, Liên khu 3, Liên khu 4.

Đặc biệt, sau khi ban hành Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành nhiều sắc lệnh và tham gia xây dựng nhiều nghị quyết của Quốc hội về việc bãi bỏ khu, liên khu thành lập trong kháng chiến và sáp nhập một số đơn vị hành chính tỉnh.

Hai sắc lệnh về việc xóa đơn vị hành chính cấp khu và liên khu gồm: Sắc lệnh số 92/SL ngày 24-11-1958 bãi bỏ cấp hành chính Liên khu III, Liên khu IV và Khu Tả ngạn kể từ ngày 01-12-1958 và Sắc lệnh số 20/SL ngày 23-3-1959 bãi bỏ cấp hành chính Khu Lao - Hà - Yên, sáp nhập tỉnh Hà Giang vào Khu tự trị Việt Bắc, tạm thời đặt tỉnh Lào Cai, Yên Bái dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chính phủ.

Ngày 27-10-1962, Quốc hội khóa II đã ban hành Nghị quyết kỳ họp thứ 5, trong đó quyết định: đổi tên Khu tự trị Thái Mèo thành Khu tự trị Tây Bắc, gồm 3 tỉnh Lai Châu, Sơn La, Nghĩa Lộ; sáp nhập tỉnh Kiến An vào Thành phố Hải Phòng; hợp nhất 2 tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh thành tỉnh Hà Bắc. Tới kỳ họp thứ 7, ngày 30-10-1963, Quốc hội khóa II đã quyết định sáp nhập tỉnh Hải Ninh và Khu Hồng Quảng thành tỉnh Quảng Ninh.

## **2.2. Những yêu cầu của Hồ Chí Minh đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh**

Ngày 17-10-1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến tham dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc lần thứ nhất sau khi sáp nhập hai tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh. Phát biểu tại Đại hội, Người đã nêu tầm quan trọng của việc hợp nhất và đưa ra những chỉ dẫn mang tính nguyên tắc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. Người khẳng định: “Ngày

nay, hai tỉnh mới nhập thành một... Sự thật là hai tỉnh sáp nhập với nhau thành một tỉnh lớn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đó là một sự mở rộng tốt đẹp”<sup>(7)</sup>.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh là việc “hai tỉnh sáp nhập với nhau thành một tỉnh lớn” và đây là “một sự mở rộng tốt đẹp”. Bởi, như Tờ trình của Hội đồng Chính phủ về việc hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An, hợp nhất hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang, được trình bày tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa II (tháng 10 - 1962) đã nêu rõ: “Dưới sự lãnh đạo tập trung và thống nhất của trung ương, tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương là những đơn vị hành chính giữ vị trí rất quan trọng trong việc phát triển kinh tế, văn hóa và cải thiện đời sống nhân dân. Do đó, tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương cần có một địa giới thích đáng, có nguồn tài nguyên và nhân lực cần thiết để phát triển công nghiệp và nông nghiệp một cách toàn diện. Nhưng ở vùng đồng bằng miền Bắc nước ta hiện nay có nhiều tỉnh quá nhỏ. Tuy cán bộ và nhân dân đã có nhiều cố gắng nhưng các tỉnh này còn gặp nhiều khó khăn trong phát triển kinh tế và văn hóa, thiếu điều kiện để đồng thời phát triển công nghiệp và nông nghiệp một cách tương đối toàn diện. Tình hình ấy hạn chế rất nhiều tích cực, sáng tạo của cán bộ và nhân dân địa phương. Mặt khác, do có nhiều đơn vị hành chính nhỏ, trung ương phải trực tiếp lãnh đạo nhiều đầu mối nên sự lãnh đạo của trung ương bị phân tán, hệ thống bộ máy nhà nước cũng thêm chồng chéo, tốn thêm nhiều cán bộ và chi phí hành chính. Để khắc phục nhược điểm trên đây, Chính phủ nhận thấy cần tiến hành hợp nhất một số đơn vị hành chính nhỏ”<sup>(8)</sup>.

Việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh không phải là một hành vi hành chính đơn

thuần mang tính nhất thời mà đó là một quyết sách chính trị “được nghiên cứu từ lâu”, được “Hội đồng nhân dân các tỉnh... nhất trí tán thành” và đặc biệt được “đông đảo cán bộ và nhân dân hoan nghênh” qua “thăm dò ý kiến”<sup>(9)</sup>. Với Hồ Chí Minh, sáp nhập tỉnh không chỉ là hợp nhất ranh giới lãnh thổ hành chính và tổ chức chính quyền địa phương, mà điều quan trọng là phải thống nhất về tư tưởng, hành động, tình cảm của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Người nhấn mạnh: “Sáp nhập tổ chức là về hình thức. Cần phải nhất trí về tư tưởng, về hành động, về tình cảm”<sup>(10)</sup>.

Để việc sáp nhập mang lại thành công “nhiều hơn và to hơn”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra yêu cầu đầu tiên cho đội ngũ cán bộ, đảng viên cần phải xây dựng và phát huy tinh thần *đoàn kết nhất trí*. Trong bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc, Người đã khẳng định: “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công” và yêu cầu “Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau, cũng đều phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ của Đảng giao cho”<sup>(11)</sup>.

Khi “hai tỉnh sáp nhập với nhau thành một tỉnh lớn” thì “công việc ngày càng nhiều và càng phức tạp”. Vì vậy, “để làm tròn nhiệm vụ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu “đảng viên và cán bộ phải cố gắng học tập chính trị, văn hóa và chuyên môn”<sup>(12)</sup>. Đội ngũ cán bộ phải ra sức học tập chính trị, văn hóa và chuyên môn để trở thành người “vừa hồng vừa chuyên”.

Hồ Chí Minh cũng cảnh báo những yếu tố tiêu cực cần phải tránh, phải chống trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. *Trước hết* là chống bệnh “địa phương chủ nghĩa”. Người nhấn mạnh: “Ngày nay, hai tỉnh mới nhập thành một. Đảng viên và cán bộ hai tỉnh cũ phải tuyệt đối *tránh địa phương chủ nghĩa*.”

Không nên nghĩ rằng tỉnh này *bị nhập* vào tỉnh kia”<sup>(13)</sup>.

*Thứ hai* là chống bệnh “thành kiến”. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Giữa đảng viên và cán bộ với nhau, phải kiên quyết *bỏ hết thành kiến*. Thành kiến là một thói xấu, có hại” và giải thích “Do thành kiến mà sinh ra dè dặt với nhau, đối phó với nhau, kèn cựa lẫn nhau. Nó làm cho trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nó làm cho công tác bị tê liệt, hư hỏng”<sup>(14)</sup>.

*Thứ ba* là chống bệnh “cá nhân chủ nghĩa”, bệnh “công thân”, “óc địa vị”. Người nêu rõ: “Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thân, óc địa vị. Nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh *cá nhân* còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bi quan”<sup>(15)</sup>.

### 2.3. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh hiện nay

Ngày 12-6-2025, Quốc hội đã thông qua nghị quyết sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, quyết định phương án sắp xếp, sáp nhập 52 tỉnh, thành phố để thành lập 23 tỉnh, thành phố mới. Cùng với 11 tỉnh, thành phố không thực hiện sắp xếp, Việt Nam có 34 đơn vị hành chính, gồm 6 thành phố trực thuộc trung ương và 28 tỉnh; giảm 29 tỉnh. Đây thực sự là một cuộc cách mạng trong kiến thiết đơn vị hành chính quốc gia, đồng thời là kết quả của quá trình đổi mới tư duy về quản trị đất nước của Đảng. Nó mang một sự khác biệt, bởi lần này là cuộc “tái cấu trúc chiến lược” theo chiều sâu không chỉ dựa vào yếu tố địa lý mà tính đến các tiêu chí hiện đại mang tính toàn diện và đồng bộ.

Điểm cốt lõi của sự đổi mới tư duy nằm ở việc thay đổi mục đích của tổ chức không gian lãnh thổ. Trước đây, việc phân chia đơn vị hành chính thường ưu tiên các yếu tố lịch sử, truyền thống và thuận tiện cho công tác quản lý hành chính thuần túy. Tuy nhiên, đợt sáp nhập lần này thể hiện trong tư duy lãnh đạo của Đảng đã nhận thức sâu sắc sự cần thiết phải tái cấu trúc không gian phát triển để tối ưu hóa tiềm năng và lợi thế so sánh của từng vùng. Kết luận 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 28-02-2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị chỉ rõ: “Đối với cấp tỉnh: Ngoài căn cứ về quy mô dân số, diện tích, cần nghiên cứu kỹ quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch địa phương, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành, mở rộng không gian phát triển, phát huy lợi thế so sánh, đáp ứng yêu cầu phát triển đối với từng địa phương và yêu cầu, định hướng phát triển của giai đoạn mới... làm cơ sở, căn cứ khoa học trong sắp xếp”<sup>(16)</sup>. Tinh thần chỉ đạo này là minh chứng rất rõ cho việc Đảng đã vận dụng và phát triển quan điểm phải “tạo ra một sự mở rộng tốt đẹp” trong sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh lần này còn gắn kết chặt chẽ, tiến hành đồng bộ với đổi mới cấu trúc hệ thống chính trị. Sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh không chỉ là một thay đổi địa giới đơn thuần mà là một phần của tổng thể các cải cách nhằm tối ưu hóa bộ máy nhà nước và nâng cao hiệu quả quản lý. Cả sáp nhập đơn vị hành chính và tái cấu trúc hệ thống chính trị đều hướng tới mục tiêu chung là xây dựng một bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Sáp nhập giúp giảm số lượng đơn vị hành chính, trong khi tái cấu trúc hệ thống chính trị tập trung vào việc tinh giản bộ máy bên trong,

phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ. Hai quá trình này bổ trợ lẫn nhau để đạt được mục tiêu tối ưu hóa.

Cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính ở Việt Nam hiện nay được thực hiện hết sức khẩn trương, tích cực, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, đã tạo ra những thay đổi sâu rộng trong cơ cấu tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, đồng thời đặt ra bài toán lớn về sắp xếp, bố trí nhân sự cán bộ, đảng viên. Sự thay đổi đáng kể trong cơ cấu hành chính, với việc giảm số lượng đơn vị cấp tỉnh và chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã kéo theo sự tái sắp xếp sâu rộng về nhân sự, bao gồm việc bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, điều chuyển cán bộ xuống cấp xã và áp dụng các chính sách tinh giản biên chế. Chính vì vậy, công tác cán bộ đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm sự ổn định của hệ thống chính trị, nhanh chóng thích ứng với tình hình mới để triển khai kế hoạch phát triển ở các địa phương.

Trong công cuộc sắp xếp lại đơn vị hành chính hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự là “kim chỉ nam”, giúp Đảng hình thành nên những chủ trương đúng đắn. Trong bài viết *Sức mạnh của đoàn kết* trên Báo Quân đội nhân dân điện tử ngày 29-6-2025, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: “Với tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh lãnh đạo của Đảng, chúng ta kiên quyết giữ vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là “mạch nguồn”, là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt, bảo đảm mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước được thực hiện triệt để, nhất quán, hiệu quả, đáp ứng tốt nhất mọi nguyện vọng chính đáng của nhân dân”; đồng thời, Tổng Bí thư Tô Lâm cũng chỉ rõ: “Trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, việc thiếu đoàn kết có thể làm nảy sinh nhiều thách thức và nguy cơ chia rẽ. Trước hết là lo ngại trong đội ngũ cán

bộ, bởi khi sáp nhập, một số người sẽ mất vị trí hoặc phải chuyển đổi công tác. Nếu không có những chính sách rõ ràng và hợp lý dành cho số cán bộ bị ảnh hưởng do quá trình tổ chức lại hệ thống, rất dễ phát sinh tâm lý tiêu cực, trạng thái “bằng mặt không bằng lòng”, gây mất đoàn kết nội bộ. Bên cạnh đó, tâm lý cục bộ địa phương cũng là một vấn đề đáng lưu ý, bởi mỗi cá nhân đều có tình cảm đặc biệt và niềm tự hào với quê hương, bản quán hay nơi mình đã từng gắn bó. Khi sáp nhập địa phương, những băn khoăn về tên gọi mới, vị trí trụ sở, hay việc phân bổ nhân sự dễ tạo nên tâm lý so sánh thiệt hơn, cản trở quá trình hợp nhất. Thêm vào đó, khác biệt về văn hóa, tập quán và trình độ phát triển giữa các đơn vị hành chính cũng đặt ra thách thức lớn. Việc sáp nhập giữa tỉnh miền núi với tỉnh đồng bằng, hay giữa tỉnh “giàu” với tỉnh “nghèo” đòi hỏi đội ngũ lãnh đạo phải thực sự công tâm và có tầm nhìn, nhằm bảo đảm cân đối nguồn lực và hài hòa lợi ích phát triển<sup>(17)</sup>. Tổng Bí thư Tô Lâm đã yêu cầu: “giữ gìn đoàn kết chính là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu - là điều kiện tiên quyết để mọi công việc cải cách khác diễn ra thuận lợi”<sup>(18)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ dẫn, điều quan trọng của việc sáp nhập tỉnh là ở “sự nhất trí về tư tưởng, về hành động, về tình cảm”. Quyết sách này tác động trực tiếp đến cơ cấu quyền lực, bộ máy tổ chức và đời sống của hàng triệu cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân. Để vượt qua những thách thức cố hữu như sức ỳ của bộ máy, lợi ích địa phương cục bộ, Đảng yêu cầu phải có quyết tâm chính trị mạnh mẽ và nhất quán từ cấp cao nhất (Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị) cho đến cấp cơ sở. Tinh thần này được khẳng định rõ trong Kết luận 127: “Xác định quyết tâm chính trị cao nhất, triển khai thực hiện theo phương

châm “vừa chạy vừa xếp hàng” để hoàn thành công việc với khối lượng rất lớn, đòi hỏi cao về chất lượng, tiến độ”<sup>(19)</sup>. Sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn hệ thống chính trị là yếu tố then chốt.

Quan điểm thực hành dân chủ là “chìa khóa vạn năng” của Hồ Chí Minh được Đảng ta quán triệt sâu sắc trong suốt quá trình chuẩn bị và tiến hành sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. Việc phát huy dân chủ một cách thực chất, toàn diện sẽ giúp tạo sự đồng thuận xã hội, nâng cao chất lượng quyết sách, giảm thiểu rủi ro và tác động tiêu cực. Việc lắng nghe ý kiến từ đội ngũ cán bộ, đảng viên tới các chuyên gia, địa phương và người dân, thông qua các hình thức tham vấn, đã giúp điều chỉnh phương án để phù hợp hơn với thực tiễn. Như trong *Báo cáo Thẩm tra Tờ trình và Đề án của Chính phủ về sắp xếp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2025* của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội đã đánh giá: “Đề án đã được lấy ý kiến nhân dân và ý kiến của Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp ở các tỉnh, thành phố thực hiện sắp xếp với tỷ lệ tán thành cao (tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình có ý kiến đồng ý đạt trung bình 96,19%; 100% HĐND các cấp ở các tỉnh, thành phố tán thành với chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh). Hồ sơ Đề án đã được Chính phủ biểu quyết thông qua”<sup>(20)</sup>.

### 3. Kết luận

Trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp gắn liền với tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị là những quyết sách quan trọng. Để thực hiện thành công các quyết sách này, việc vận dụng và phát triển quan điểm Hồ Chí Minh về sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sáp nhập tỉnh là một đòi hỏi bức

thiết. Hệ thống các quan điểm của Người, mà trọng tâm là nguyên tắc “xây đi đôi với chống” đã định hình chiến lược tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực quản trị và củng cố đồng thuận chính trị - xã hội, đòi hỏi tăng cường đào tạo, giám sát, và cơ chế tham vấn dân chủ trong thực tiễn □

*Ngày nhận bài: 15-7-2025; Ngày bình duyệt: 15-9-2025; Ngày duyệt đăng: 24-9-2025.*

*Email tác giả: phanduyanh@hcmut.edu.vn*

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.7.

(2), (3) Cục Văn thư lưu trữ nhà nước, Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội Việt Nam (Tuyển chọn tài liệu lưu trữ)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.137, 272-273.

(4) Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: *Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Số 1/SL ngày 20 tháng 12 năm 1946*, <https://thuvienphapluat.vn>.

(5) Thành phố Hà Nội là đơn vị trực thuộc Trung ương. Liên khu Việt Bắc gồm: Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc (Phúc Yên - Vĩnh Yên), Tuyên Quang, Hà Giang, Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Ninh, Quảng Yên và Đặc khu Hòa Lai; Khu Tây Bắc gồm: Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Lai Châu; Khu Tả ngạn gồm: Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Kiến An và thành phố Hải Phòng; Liên khu 3 gồm: Hà Đông, Hà Nam, Hòa Bình, Sơn Tây, Nam Định, Ninh Bình và thành phố Nam Định; Liên khu 4 gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên; Liên khu miền Nam Trung Bộ gồm: Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Bình Định, Lâm Đồng (Lâm Viên - Đồng Nai Thượng), Gia Lai - Kon Tum, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắc

Lắc, Pleiku; Liên khu Nam Bộ gồm: Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn và 2 phân khu là *Phân khu miền Đông* có: Gia Định Ninh (Gia Định - Tây Ninh), Thủ Biên (Thủ Dầu Một - Biên Hòa), Bà Rịa - Chợ Lớn), Mỹ Tho (Mỹ Tho, Tân An, Gò Công), Long Châu Sa (Sa Đéc và 1/2 tỉnh Long Xuyên, 1/2 tỉnh Châu Đốc) và *Phân khu miền Tây* có: Bến Tre, Cần Thơ, Vĩnh Trà (Vĩnh Long - Trà Vinh), Sóc Trăng, Bạc Liêu, Long Châu Hà (Hà Tiên và 1/2 tỉnh Long Xuyên, 1/2 tỉnh Châu Đốc).

(6) Nguyễn Thu Hoà: *Kỳ III: Địa giới hành chính Việt Nam từ 1945 đến 1975*, <https://www.archives.org.vn>, ngày 18-4-2025.

(7), (10), (11), (12), (13), (14), (15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.14, Sđd, tr. 186, 186-187, 186, 187, 186, 186, 187.

(8), (9) Hội đồng Chính phủ: *Tờ trình về việc hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An, hợp nhất hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang* do Chủ nhiệm Văn phòng nội chính Phủ Thủ tướng Trần Quốc Hoàn thay mặt Hội đồng Chính phủ trình bày tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa II, tháng 10 năm 1962 / *In trong: Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa II: Các văn kiện của Kỳ họp thứ 5 (từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 10 năm 1962 tại Hà Nội)*, tr.63, <https://thuvienso.quochoi.vn>.

(16), (19) Ban Chấp hành Trung ương: *Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*, số 127-KL/TW, ngày 28-02-2025, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>.

(17), (18) Tô Lâm: *Sức mạnh của đoàn kết*, Báo Quân đội nhân dân điện tử, <https://www.qdnd.vn>, ngày 29-6-2025.

(20) Quốc hội khóa XV, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp: *Báo cáo Thẩm tra Tờ trình và Đề án của Chính phủ về sắp xếp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2025*, số 483/BC-UBPLTP15, ngày 10-6-2025, tr.2.